

Tổng Giám mục Ngô Đình Thục (1897–1984):

Thần quyền với Thế quyền

Hữu Nghị



Tổng Giám mục Ngô Đình Thục có tên thánh **Pierre Martin**, sinh ngày 6-10-1897 tại **Phủ Cam**, Huế. Thuở thiếu thời, **Ngô Đình Thục** đã được gia đình cho theo học tại trường tư thục Pellerin. Năm 12 tuổi (1909), **Ngô Đình Thục** đã vào học ở **Tiểu chủng viện An Ninh (Quảng Trị)** rồi tới tháng 9/1917, vào học ở **Đại chủng viện Phú Xuân** thuộc Giáo phận Huế. Có lẽ ngay từ khi đó giới giáo chức cao cấp ở Huế cũng như gia đình họ Ngô đã nhận ra thiên hướng có thể ăn nên làm ra trên con đường tu hành của **Ngô Đình Thục** nên Chánh xứ **Phủ Cam** khi đó là **Eugène Marie Joseph Allys** (thường gọi là **Cổ Lý**, 1852-1936) tháng 11/1919 đã gửi cậu giáo sinh họ Ngô đi du học **Trường Truyền giáo Rome**. “Con ông cháu cha” nên **Ngô Đình Thục** ngay ở Rome cũng rất được chăm bẵm.

Tổng Giám mục Pierre Martin Ngô Đình Thục

Cuối năm 1922, Thượng thư **Nguyễn Hữu Bài**, bạn đồng liêu của **Ngô Đình Khả**, cũng là một người Công giáo, sau khi tháp tùng vua **Khải Định** du ngoạn sang Pháp “như một món hàng thuộc địa và có thể trưng bày ở Hội chợ” (chữ dùng của Nguyễn ái Quốc) đã đến thành Rome. Sẵn quan hệ cũ, **Nguyễn Hữu Bài** đã mang theo cậu giáo sinh **Ngô Đình Thục** vào yết kiến **Đức Giáo hoàng Piô XI**. Sự việc này đã có tác động tốt đến hoạn lộ sau này của **Ngô Đình Thục**.

Cũng trong năm đó, **Ngô Đình Thục** đã có được bằng Tiến sĩ Triết học. Ngày 20/12/1925, **Ngô Đình Thục** đã được phong chức linh mục rồi đi dạy ở Đại học Sorbonne ở Paris, Pháp. Năm 1926, **Ngô Đình Thục** lấy được bằng Tiến sĩ Thần học và năm 1927 có thêm Tiến sĩ Giáo luật ở Đại học **Appolinaire**... Tiếp theo, **Ngô Đình Thục** qua Pháp học tại **Institut Catholique de Paris** từ tháng 10/1927 đến tháng 6/1929 và đỗ Cử nhân Văn chương.

Trở về **Việt Nam** năm 1929, **Ngô Đình Thục** khi đó còn là linh mục, làm giáo sư dòng **Thánh Tâm** ở **Phường Đúc (Trường An)** Huế, từ tháng 11/1929. Đến tháng 9/1931, Giám mục **Alexandre Chabanon** (Giáo, 1873-1936) đã bổ nhiệm **Ngô Đình Thục** làm giáo sư **Đại Chủng viện Phú Xuân**, Huế.

Tháng 10/1933, **Ngô Đình Thục** trở thành Giám đốc **Trường Thiên Hựu** (Providence), một trường tư thục Công giáo tại Huế. Năm 1935, ông ta còn kiêm luôn cả chức Chủ nhiệm báo **Sacerdos Indosinensis**... Năm 1938, **Ngô Đình Thục** được thụ phong Giám mục Giám quản tông **Toà Giáo phận Vĩnh Long**... Từ thời điểm đó cho tới cuối những năm 50 của thế kỷ trước, **Ngô Đình Thục** mặc dù chỉ ở **Vĩnh Long** nhưng đã tham gia khá tích cực vào các cuộc vận động hành lang cho sự ra đời của một chế độ riêng của gia tộc **Ngô Đình**.

Linh mục **Ngô Đình Thục** có ảnh hưởng mạnh mẽ tới **Ngô Đình Diệm** cũng như những người em khác trong gia tộc **Ngô Đình**. Chính nhà tu này đã có vai trò rất quan trọng trong việc thiết kế những mối quan hệ hữu hảo với phương Tây thông qua Hồng y Giáo chủ Spellman để cuối cùng Washington đã chọn **Ngô Đình Diệm** làm con bài chống Cộng chủ đạo ở **Việt Nam** sau khi quân đội viễn chinh Pháp phải thua chạy khỏi đây sau trận **Điện Biên Phủ**. Cũng chính **Ngô Đình Thục** đã thúc đẩy mạnh mẽ quá trình lôi **Ngô Đình Diệm** từ sân sau của chính trường **Sài Gòn** để giúp ông thu được 95% (!)

số phiếu ủng hộ của các cử tri miền Nam trong cuộc trưng cầu ý dân giả hiệu ngày 23/10/1955 và nhờ thế, **Ngô Đình Diệm** đã qua mặt được vua **Bảo Đại** tiến tới ngôi Tổng thống.

Một khi em đã làm “vua” thế sự thì anh cũng dễ dàng hơn trong những thăng tiến ở nhà thờ. Ngày 24/11/1960, **Ngô Đình Thục** đã được bổ nhiệm làm Tổng giám mục Giáo phận Huế. Và ông ta đã tận dụng tối đa ảnh hưởng của ông em Tổng thống để triển khai đủ loại hoạt động kinh tế (thí dụ như khai thác lâm sản, mua thương xá Tax, làm chủ nhà sách **Albert Portail**...), để kiếm lời bạc tỷ. Thậm chí đã có lúc **Ngô Đình Thục** dùng lính bộ binh và cả xe bọc thép thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và vận chuyển cho các vụ khai thác gỗ rừng trong các tỉnh **Biên Hoà, Long Khánh**, lấy vật liệu của công và nhân viên chính quyền để xây cư xá **Vĩnh Long**, tổ chức lễ Ngân khánh (25 năm ngày **Ngô Đình Thục** được Vatican phong làm Giám mục) cưỡng ép công chức cao cấp và thương gia nộp tiền...



Một vị linh mục ở **Sài Gòn** thời đó tên là **Trần Tam Tĩnh** đã thuật lại việc tổ chức mừng lễ Ngân khánh trong quyển biên khảo Thập giá và lưới gươm (Nhà xuất bản Sud – **Est Asie**, Paris, 1978): “Từ tháng 3/1963, một uỷ ban ngân khánh đã được thành lập do chủ tịch quốc hội là chủ tịch với nhiều vị bộ trưởng và nhân vật tên tuổi làm uỷ viên. Người ta tổ chức tại **Sài Gòn** một bữa tiệc mà mỗi thực khách phải đóng

5.000 đồng. Người ta muốn biến lễ Ngân khánh này thành quốc lễ”.

Cách hành xử như thế của **Ngô Đình Thục** hiển nhiên là đã gây nên nhiều bê bối trong dư luận nhưng **Ngô Đình Diệm** vẫn cứ đoan chắc rằng ông anh mình không làm điều gì sai quấy vì số tiền kiếm ra dường như đã được dùng vào việc nuôi sống **Trường Đại học Đà Lạt** do chính **Ngô Đình Thục** lập ra cũng như để đáp ứng các nhu cầu khác của nhà thờ. Thật nực cười!

Không chỉ trục lợi kinh tế mà **Tổng Giám mục Ngô Đình Thục** còn tạo nên những lý do chính trị tai hại đối với chế độ Diệm – Nhu. Nhiều nguồn tư liệu còn lại tới hôm nay cho rằng, **Ngô Đình Thục** khi ở trên đỉnh cao danh vọng tôn giáo đã bị hoang tưởng về quyền lực của mình cũng như của gia tộc mình và đã đánh đồng thần quyền với thế quyền. Là anh của Tổng thống Diệm, **Ngô Đình Thục** nghĩ rằng ông ta, như linh mục **Trần Tam Tĩnh** nhận xét “đã hoá thành trí não tuyệt vời của chế độ. Người ta tìm đến ông để xin xỏ ân huệ, đặc quyền. Giám mục làm như là hiện thân của giáo hội, cũng như ông em là hiện thân của Nhà nước...”.

Một nhân chứng khác ở thời đó đã ghi chép lại về thời miền Nam nằm dưới sự trị vì của chế độ gia đình trị của dòng họ **Ngô Đình** như sau: “Các linh mục thuộc tập đoàn **Ngô Đình Diệm** đã ra sức thao túng, bóc lột, cướp tài sản của dân chúng. Có những linh mục bắt các quận trưởng phải nộp tiền bạc, để làm cái này, làm cái kia, nếu ai không tuân lệnh, họ sẽ báo cáo xấu lên tổng thống mà bị mất chức

hoặc bị ngồi tù. Vì muốn **Ngô Đình Thục** được làm Hồng y, vây cánh **Ngô Đình Diệm** đã dùng mọi thủ đoạn để gia tăng giáo dân, trong đó có việc cưỡng bách sĩ quan, binh sĩ và dân chúng theo **Thiên Chúa** giáo, ai không theo bị chúng vu khống là cộng sản rồi bắt bỏ tù. Họ khủng bố **Cao Đài, Hoà Hảo**, tận diệt Quốc dân đảng và **Đại Việt...**“.

Viên sĩ quan dù cao cấp về sau trở thành tướng nổi loạn **Nguyễn Chánh Thi** đã nhận xét về sự lộng hành của một số linh mục thời Diệm – Nhu: “Cứ hầu như mỗi một tỉnh của miền Nam, nhất là tại miền Trung, có một linh mục có quyền sinh sát trong tay mà chẳng ai đã động đến, vì đằng sau họ là sức mạnh chính quyền. Họ còn lộng hành hơn là nhận đơn kiện cáo của con chiên, rồi phê vào đơn, đưa đến tỉnh trưởng hay quận trưởng, bảo phải xử theo ý của linh mục A, linh mục B, không thì mất chức. Một số linh mục dưới chế độ **Ngô Đình Diệm**, họ sống như các ông vua của một xứ xưa kia!..”.

Cũng theo linh mục **Trần Tam Tĩnh**, đáp lại các lời chỉ trích, giám mục Thục nói với ICI, tạp chí Công giáo số 15/4/1963, rằng “Trên bàn giấy của tôi chồng chất cả lô đơn xin tôi can thiệp cho họ ơn này, ơn nọ, khổ thay thường chỉ là thể tục. Tôi không thể dừng dừng được trước lời kêu gọi của họ! ở vào địa vị của tôi các ông sẽ xử sự như thế nào?”. Giả dối đến thế là cùng!

Tổng Giám mục **Ngô Đình Thục** cũng là một người mang nặng tư tưởng phân biệt tôn giáo. Thậm chí không ít người ở miền Nam khi đó còn cho rằng, **Tổng giám** mục **Ngô Đình Thục** đã nuôi tham vọng Công giáo hoá toàn bộ cái gọi là nền đệ nhất cộng hoà. Chính những lùm xùm xung quanh lễ Ngân khánh năm 1963 đã châm ngòi lửa cho những biến cố Phật giáo, gây nên mối nguy hiểm chí tử đối với chế độ tay sai này của Mỹ ở **Sài Gòn**. Mọi sự quá mù ra mưa tới mức Vatican cũng lên án chính phủ Diệm – Nhu và quyết định rút **Tổng Giám** mục **Ngô Đình Thục** ra khỏi **Việt Nam**.

Nhận thức được hiểm hoạ này, Washington đã không khoanh tay thúc thủ và quyết định gây sức ép để loại bỏ **Ngô Đình Thục** ra khỏi trung tâm quyền lực ở **Sài Gòn**. Ngày 20/8/1963, **Nhà Trắng** đưa **Cabot Lodge** sang làm đại sứ ở **Sài Gòn** với những chỉ thị mang tinh thần khác hẳn trước đây... Giờ cáo chung đã điểm đối với quyền lực chính trị của gia tộc **Ngô Đình**. Trước đó khoảng 6 năm (1957), tại cố đô Huế đã xảy ra một điềm xấu: sét đánh trúng ngôi mộ của ông **Ngô Đình Khả**, từng được xây cất rất kỹ lưỡng bởi một lực lượng công binh tinh nhuệ nhất của chế độ **Sài Gòn** bằng những vật liệu có chất lượng tốt nhất...

Tháng 9/1963, **Ngô Đình Thục** rời **Sài Gòn** tới Vatican để tìm cách vớt vát uy tín cho chế độ Diệm – Nhu trên trường quốc tế (cũng là đúng ý Mỹ muốn ông ta đi cho “khuất mắt trông coi”). Tuy nhiên, mọi sự đã muộn màng. Bản thân **Ngô Đình Thục** cũng bị Vatican tước bỏ chức vụ tôn giáo.

Cuộc đảo chính ngày 1/11/1963 đã kết liễu tính mạng của anh em **Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Cẩn...** **Ngô Đình Thục** đành phải sống tha phương trong cảnh khá là bần hàn và mãi tới sau năm 1975, mới được Vatican cho phục chức. Thế rồi **Tổng Giám** mục **Ngô Đình Thục** về hưu ở Mỹ và phải sống tại một Viện dưỡng lão Công giáo thuộc tiểu bang Missouri cho tới khi trút hơi thở cuối cùng ngày 13/12/1984

Vai trò của tổng giám mục Ngô Đình Thục trong chính trường Nam Việt Nam thời Đệ I Cộng Hòa

Vai trò của tổng giám mục Ngô Đình Thục trong cuộc đời chính trị của em ruột mình là Ngô Đình Diệm đã được rất nhiều sử gia đương thời và sau này phân tích. Sẽ không là quá đáng nếu nhận xét rằng giám mục Thục đã đưa Diệm từ trong “cánh gà” của chính trường VN ra trước “ánh đèn sân khấu” của cuộc trưng cầu ý dân ngày 23-10-1955, qua đó 98% (!) cử tri miền Nam bỏ phiếu chọn Diệm thay vì Bảo Đại, để rồi sau đó Diệm lên ngôi tổng thống.

Thật vậy, chính nhờ giám mục Thục vận động nơi hồng y Spellman mà Diệm được đưa sang Mỹ và sau đó trở thành “lá bài” chống cộng của các chính phủ Mỹ.

Thế nhưng, cũng chính Thục – bấy giờ là tổng giám mục Huế – đã sớm đưa Diệm, Nhu và cả cậu út Cẩn (ba người em trai của Thục) đến cái chết bi thảm bằng những cuồng vọng đánh đồng thần quyền

với thể quyền và phân biệt tôn giáo. Những tư liệu vừa giải mật của Bộ Ngoại giao Mỹ, cụ thể là FRUS vol. IV, thuật lại thái độ của Mỹ đối với Thục trong giai đoạn này.

Từ trong nước...

Điện tín của tòa đại sứ tại VN gửi Bộ Ngoại giao:

Sài Gòn, ngày 31-8-1963, 6 giờ tối... *Bà Nhu cần rời khỏi đất nước này. Nên giới hạn chức trách của Nhu trong chương trình áp chiến lược. Tổng giám mục Thục cần ra khỏi đất nước”.*

Qua đề xuất của đại sứ Lodge, đứng đầu danh sách “ưu tiên mời ra khỏi VN” là bà Nhu và tổng giám mục Thục. Hơn nửa ngày sau (tính theo khoảng cách múi giờ), đã có điện trả lời từ Washington cho đại sứ Lodge:

Điện tín của Bộ Ngoại giao gửi tòa đại sứ tại VN.

Washington, ngày 31-8-1963, 10 giờ 48 phút tối.

...Đại sứ có nghĩ rằng việc chúng ta ra sức yêu cầu Vatican gọi tổng giám mục Thục qua La Mã để tham khảo lâu dài là hữu ích?...

Câu trả lời khá rõ ràng: không chỉ mời Thục ra khỏi nước, mà là còn chỉ định nơi đến cho Thục: La Mã, bằng một lệnh trình diện của Vatican. Tại sao lại phải tống khứ Thục ra khỏi quê hương của mình? Bức điện sau đây sẽ cho thấy rõ lý do:

Điện tín của Bộ Ngoại giao Mỹ ngày 8-6-1963 gửi tòa đại sứ Mỹ tại Sài Gòn:

“Đề nghị xem xét các đề xuất sau:

.....

2- Đích thân đại sứ hoặc khâm sứ Tòa thánh Vatican tại VN khuyến cáo Chính phủ VN tránh cử hành lễ tưởng niệm chính thức Giáo hoàng John XXIII (vừa qua đời hôm 3-6-1963)

3- Cần khuyến cáo Chính phủ VN tạm thời hãy bớt công khai tuyên truyền cho thuyết nhân vị để tránh việc dân chúng đồng hóa thuyết nhân vị với Công giáo”

Điện văn trên cho thấy nỗi lo sốt vó của Mỹ trước những hậu quả nơi cuộc chiến tranh chống cộng của Mỹ tại VN. Mỹ sợ rằng Diệm – Nhu sẽ lại phạm thêm sai lầm sau khi đã biến lễ Phật Đản ngày 8-5-1963 trước đó thành một thảm kịch đẫm máu bởi lệnh cấm treo cờ Phật giáo ở nơi công cộng theo ý của Thục, lúc đó là tổng giám mục Huế. Làm sao lại cấm treo cờ Phật giáo trong khi đã từng cho treo cờ Tòa thánh Vatican ở nhiều nơi công cộng?

Trong bối cảnh dầu sôi lửa bỏng đó, Mỹ sợ rằng lễ cầu hồn cho cố giáo hoàng John XXIII sẽ bị Diệm mù quáng biến thành một quốc lễ, và điều này sẽ càng đổ thêm dầu vào lửa. Mỹ có lý do để sợ Diệm làm điều cản trở đó, do lễ vào thời điểm đó cả bộ máy nhà nước đang ráo riết chuẩn bị tổ chức lễ ngân khánh (mừng 25 năm ngày thụ phong giám mục) của Thục!

Linh mục Trần Tam Tĩnh đã thuật lại việc tổ chức mừng lễ này như sau trong quyển biên khảo Thập giá và lưỡi gươm (Nhà xuất bản Sud- Est Asie, Paris, 1978): *“Từ tháng ba, một ủy ban ngân khánh đã được thành lập do chủ tịch quốc hội là chủ tịch với nhiều vị bộ trưởng và nhân vật tên tuổi làm ủy viên. Người ta tổ chức tại Sài Gòn một bữa tiệc mà mỗi thực khách phải đóng 5.000 đồng (tương đương nửa lượng vàng thời điểm đó, chú thích của TTCN). Người ta muốn biến lễ ngân khánh này thành quốc lễ”* (tr.135).

Không dừng ở chi tiết, bức điện trên cho thấy Bộ Ngoại giao Mỹ còn muốn đại sứ Lodge chỉ đạo Diệm – Nhu trên bình diện tư tưởng. Cho đến nay Mỹ vẫn để mặc cho Diệm – Nhu phát triển thuyết nhân vị, vốn thoát thai từ tư tưởng của triết gia Emmanuel Mounier, thành một lý thuyết chính trị nền tảng cho “Đệ nhất cộng hòa, để đối đầu với thuyết cộng sản: lấy hữu thần chống vô thần, lấy nhân vị đối phó với con người xã hội chủ nghĩa, lấy cần lao đối phó với lao động”.

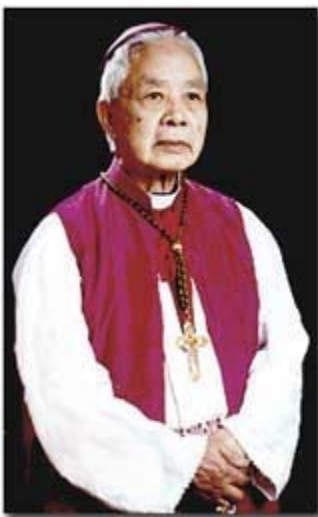
Linh mục Trần Tam Tĩnh trong tác phẩm nêu trên cũng đã viết: “*Hệ tư tưởng của Đảng Cần lao và của Phong trào Cách mạng quốc gia là thuyết nhân vị. Chỉ có một trường đào tạo duy nhất là “Trung tâm Đào tạo Nhân vị” do một người anh của tổng thống là giám mục địa phận Vĩnh Long, Ngô Đình Thục, sáng lập. Là công giáo hay không, không cần biết, tất cả công chức đều phải trải qua một khóa học tập ít nhất là một tháng tại đó. Các lớp học đều do các linh mục đảm nhiệm, nhồi nhét những khái niệm về nhân bản con người được Thiên Chúa sáng tạo, giảng về những lầm lạc của Phật giáo, Khổng giáo, về các tội ác của cộng sản...”*...

Từ vị trí bào huynh của tổng thống, Thục đã đồng hóa vai trò lãnh đạo tôn giáo của mình với lãnh đạo đất nước. Linh mục Trần Tam Tĩnh viết: “*Vị giám mục này (Ngô Đình Thục), anh của tổng thống, đã hóa thành trí não tuyệt vời của chế độ. Người ta tìm đến ông để xin xỏ ân huệ, đặc quyền. Giám mục làm như là hiện thân của giáo hội, cũng như ông em là hiện thân của Nhà nước. Đáp lại các lời chỉ trích, giám mục Thục nói với ICI, một tạp chí Công giáo số 15-4-1963, rằng “Trên bàn giấy của tôi chông chát cả lô đơn xin tôi can thiệp cho họ ơn này, ơn nọ, khổ thay thường chỉ là thể tục. Tôi không thể dừng dưng được trước lời kêu gọi của họ! Ở vào địa vị của tôi các ông sẽ xử sự như thế nào?”*.

Suốt tám năm trước đó, Diệm – Nhu và nhà Ngô đã ung dung cai trị miền Nam theo cách của mình với thuyết nhân vị, không thấy Washington phản ứng! Ấy vậy mà nay Washington lại bảo ngưng thuyết nhân vị là vì sao? Chẳng qua, nay khi thấy rằng những sai lầm của Diệm đã tạo ra những hậu quả quá nghiêm trọng nên “nài” Mỹ mới hốt hoảng giật cương thẳng “ngựa” lại. Thế cho nên, không thể đơn giản xem những can thiệp của Mỹ nơi Diệm như là vì tự do, bình đẳng tôn giáo.

Biên bản cuộc họp lúc 6g chiều 11-9-1963 giữa Bộ trưởng Ngoại giao D.Rusk với giám đốc CIA McCone, tướng tổng tham mưu trưởng Taylor, Thứ trưởng Ngoại giao Gilpatric, phụ tá ngoại trưởng Hilsman... cho thấy Mỹ can thiệp vì mục đích gì: “*Bộ trưởng Rusk khuyến cáo rằng tới đây sẽ phải chỉ thị cho đại sứ Lodge đấu tranh với Diệm sao cho Diệm có những thay đổi trong chính phủ mà chúng ta nghĩ là cần thiết nếu muốn cuộc chiến tranh này đi đến thắng lợi. Bộ trưởng nói cần điểm lại (với Diệm) những nỗ lực trong tám năm qua để sau đó tập trung xem xét những gì vừa xảy ra trong mấy tháng qua. Từ đó, sẽ giải thích với Diệm rằng chúng ta đang hậu thuẫn ông ta trong nỗ lực chiến thắng cuộc chiến tranh này, song ông ta phải xem lại những hành động của mình trong những tháng qua”*. Chiến thắng trong cuộc chiến chống cộng sản chính là mục tiêu tối hậu của Mỹ.

Tất nhiên, Thục không giơ tay đầu hàng ngay. Điện tín của tòa đại sứ Mỹ tại Sài Gòn gửi Bộ Ngoại giao Mỹ đánh đi lúc 11 giờ tối 9-9-1963 có câu: “*Tổng giám mục Thục phát biểu với Thông tấn xã AP rằng Mỹ đã chi 20 triệu USD để tìm cách thay thế Diệm”*.



Tổng giám mục Ngô Đình Thục

Thục đã sử dụng báo chí để phản công Mỹ. Thế nhưng, điều đó cũng không ngăn cản việc Thục phải ra đi. Biên bản cuộc họp hằng ngày hôm 11-9-1963 của Nhà Trắng cho biết Thục đang ở đâu vào hôm ấy: “*Tổng giám mục Thục vừa rời Roma ngày hôm nay và đang trên đường đến Hoa Kỳ. Trợ lý đặc biệt của tổng thống, Ralph Duncan, nói rằng nếu tổng giám mục Thục có làm phiền lòng Đức giáo hoàng thì hồng y Spellman nhất định sẽ che giấu ông ấy ở New York”*.

Từ bức điện tín ngày 31-8-1963 của đại sứ Lodge gửi Bộ Ngoại giao Mỹ đề nghị “*Tổng giám mục Thục cần ra khỏi đất nước”* đến khi Thục xa xứ là không đầy chục ngày.

... Đến lưu vong

Từ điển bách khoa QUID 2000 ghi tóm tắt như sau về quãng đời sau này của Thục: “*... đã truyền chức “chui” cho năm linh mục và tấn phong giám mục “chui” cho năm linh mục. Bị dứt phép thông công (tương đương khai trừ khỏi giáo hội) vì những vụ*

truyền chức “chui” này. Năm 1976 lại bị dứt phép thông công sau khi đã được tha. Năm 1978, đã hối lỗi. Năm 1981, lại bị dứt phép thông công vì đã tấn phong giám mục Laborie và giám mục Guérard des Lauriers dòng Đa Minh. Năm 1984, bốn tháng trước khi qua đời, đã xin hối lỗi và kêu gọi giám mục Laborie trở lại thần phục giáo triều Roma. Qua đời tại Hoa Kỳ ngày 13-2-1984’.

Những thông tin khách quan về Thục là như thế. Song trên website vietcatholic.org, lại ghi chép như sau:

Đức cố tổng giám mục Phêrô Martinô Ngô Đình Thục

Nguyên tổng giám mục Tổng giáo phận Huế

Khẩu hiệu: “Chiến sĩ chúa Kitô”

Ngày	Sự kiện	Chức vụ
6-10-1897	Sinh	Tại Phủ Cam , Huế
20-12-1925	Thụ phong linh mục	Giáo phận
8-1-1938	Được bổ nhiệm	Giám mục giám quản tông Tòa giáo phận Vĩnh Long, VN
4-5-1938	Thụ phong giám mục	Giám mục giám quản tông Tòa giáo phận Vĩnh Long, VN
24-11-1960	Được bổ nhiệm	Tổng giám mục Tổng giáo phận Huế, VN
17-2-1968	Hưu dưỡng	Tổng giám mục Tổng giáo phận Huế, VN
13-2-1984	Qua đời tại Springfield, USA	Nguyên tổng giám mục Tổng giáo phận Huế, VN

Soạn bởi “Vietnamese Missionaries in Asia” (xem bảng)

Trang web này hoàn toàn tẩy xóa những “tội trọng” của Thục: ba lần chống lại giáo triều Roma, ba lần bị dứt phép thông công và ba lần hối lỗi rồi lại tái phạm.

Cụ thể, tổng giám mục Thục đã làm gì để đắc tội với giáo triều Roma? Văn bản Corona Spinarum (Mão gai) đã tường thuật đoạn tiểu sử này của Thục như sau:

“Các lễ tấn phong của Thục thường bị phản đối là bất hợp pháp, vi phạm giáo luật do lẽ nếu bất cứ vị giám mục nào phong chức cho một giám mục khác mà không có phép của giáo hoàng thì họ sẽ bị Tòa thánh dứt phép thông công. Trong trường hợp của Thục, vấn đề lại không như thế. Giáo hoàng Pius XI đã trao thẩm quyền đặc biệt cho Thục để truyền chức thánh mà không cần xin Roma phê chuẩn”.

Các tác giả đã trích đăng bản sao sắc lệnh đó. Bản dịch dưới đây từ tiếng la-tin như sau:

“Bằng quyền năng tòa thánh, chúng tôi ủy quyền cho giám mục tông tòa địa phận Sài Gòn, Pierre Martin Ngô Đình Thục, mọi quyền năng cần thiết cho những mục đích mà chúng tôi đã rõ.

Làm tại Roma, ngày 15-3.

Theo các tác giả của văn bản Corona Spinarum này, còn có một giám mục khác, giám mục Michel d’Herbigny, giám mục tông tòa Troie (Pháp), được Giáo hoàng Pius XI trao thẩm quyền đặc biệt như giám mục Thục. Theo họ, các giám mục này được trao quyền giáo hoàng, quyền của các thượng phụ. Tất nhiên, các tác giả của Corona Spinarum cùng một cánh với Thục nên đã hết sức bào chữa cho Thục như thế!

Không dừng ở đó, Thục còn ra tuyên cáo chống lại đương kim Giáo hoàng John Paul II:

“Giáo hội Công giáo ngày nay hiện ra như thế nào? Tại Roma, John Paul II đang cầm quyền giáo hoàng... Bên ngoài Roma, giáo hội Công giáo có vẻ như nở rộ... Thế nhưng, dưới bóng Thiên Chúa,

giáo hội xuất hiện như thế nào?... Các thánh lễ hằng ngày có làm đẹp lòng Thiên Chúa hay không? Không, do lẽ các thánh lễ này giống y của bên Tin Lành, do đó không đẹp lòng Chúa và bất hợp lệ. Thánh lễ duy nhất đẹp lòng Thiên Chúa là của Giáo hoàng Pius V mà tôi cùng một số ít linh mục và giám mục còn cử hành. Ngoài các thánh lễ này, còn nhiều việc khác mà Thiên Chúa bác bỏ...

Vi lẽ đó, trong tư cách giám mục giáo hội Công giáo La Mã, tôi phán rằng tòa thánh đang khuyết chức vụ giáo hoàng, và tôi cần làm mọi việc cần thiết để giáo hội Công giáo La Mã này tồn tại trong sứ mạng cứu rỗi của mình.

Munich ngày 25-2-1982

+ Peter Martin Ngo-Dinh-Thuc, tổng giám mục

Có thể tóm tắt nôm na như sau: Thục thuộc một thiểu số những giáo sĩ Công giáo chống lại những cải cách của Công đồng chung Vatican II, trong đó có những đổi mới nghi thức phụng vụ, cử hành thánh lễ bớt tính chất “cung đình” hơn. Từ đó, Thục chống lại giáo triều Roma cùng giáo hoàng John Paul II, tự cho mình quyền năng của một giáo chủ.

Liệu Thục có bị bệnh tâm thần hoang tưởng? Đã có nhiều tác giả nêu câu hỏi này và đã có nhiều giải đáp, nghịch cũng như thuận. Dường như ở đây có cả yếu tố gốc gác gia đình họ Ngô (quan lại) nên “con quan lại muốn làm quan”, thậm chí muốn “làm vua”, cho dù ở cương vị giáo sĩ. Nhìn lại những gì Thục đã làm tại VN và tại hải ngoại, khó có thể nói rằng đó là một người “công chính”, ít nhất cũng là với Tòa thánh Vatican.

HỮU NGHỊ

Nguồn: OngVoVe.com